

Đơn vị: Trung Tâm Y tế Mang Yang

Chương: 423

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trung tâm Y tế công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2026 như sau:

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III năm 2026	Thực hiện quý III năm 2025	Thực hiện quý III năm nay/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	15.386,870	3.939,846	3.179,351	25,61%	123,92%
I	Nguồn ngân sách trong nước	15.386,870	3.939,846	3.179,351	25,61%	123,92%
1	Chi quản lý hành chính					
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề					
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	15.386,870	3.939,846	3.179,351	25,61%	123,92%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	13.797,810	3.938,166	2.398,443	28,54%	164,20%
	Bệnh viện	8.604,0	3.003,716		34,91%	
	Y tế xã	521,815		1.555,823		
	Dự phòng	3.741,344	733,970	481,380	19,62%	152,47%
	Dân số	930,659	200,480	361,240	21,54%	55,50%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.589,060	1,680	780,909	0,11%	0,22%

-	Chính sách hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh	136,000	1,680		1,24%	
-	Hỗ trợ Tết Nguyên Đán					
	Kinh phí Nghỉ hưu trước tuổi theo nghị định 154/2025/NĐ-CP	383,792				
-	Nghị định 76/2019/NĐ-CP (Y tế xã)			261,827		
-	Nghị định 76/2019/NĐ-CP (Dân số)			29,082		
-	Chương trình YTDS			30,844		
-	Đãi ngộ bác sĩ			34,800		
-	Dự án 7 nguồn trung ương			313,791		
-	Dự án 7 nguồn địa phương					
-	Cộng tác viên dân số			110,565		
	Kinh phí đầu tư ,mua sắm thiết bị công nghệ thông tin	499,550				
-	Kinh phí bác sĩ luân phiên	6,598				
-	Kinh phí hoạt động Đảng bộ cơ sở (Bệnh viện)	33,696				
-	Kinh phí hoạt động Đảng bộ cơ sở (Dự phòng)	8,424				
-	Quỹ Tiền thưởng (Bệnh viện)	314,000				
-	Quỹ Tiền thưởng (Dự phòng)	164,000				
-	Quỹ Tiền thưởng (Dân số)	43,000				
6	Chi hoạt động kinh tế					
II	Nguồn vốn viện trợ					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài					